



Số: 13/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 6 năm 2016

P.T. eb
9

NGHỊ QUYẾT

Về việc xác nhận kết quả bầu Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Điều 85, Điều 86 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2004/TANDTC-UBTWMTTQVN ngày 01 tháng 3 năm 2004 của Tòa án nhân dân tối cao và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Hướng dẫn về việc chuẩn bị nhân sự và giới thiệu bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân;

Căn cứ Hướng dẫn 1138/HD-UBTVQH13 ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Văn bản số 1932/MTTW-BTT ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Căn cứ kết quả bầu Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang khoá XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm các ông, bà sau:

1. Bà Lê Đào Bích
2. Ông Vũ Ngọc Diệp
3. Ông Mai Trọng Đạt
4. Bà Đỗ Hồng Hạ
5. Bà Trịnh Hồng Hạnh
6. Ông Trần Văn Hào
7. Bà Bùi Thị Hoa
8. Bà Nguyễn Thị Hiên
9. Ông Bàn Đức Hiếu

10. Ông Ma Trọng Hưng
11. Ông Hà Trung Kiên
12. Ông Nguyễn Lê Kiên
13. Ông Trần Đức Luân
14. Bà Nguyễn Phương Mai
15. Ông Giàng A Ngai
16. Bà Dương Quỳnh Như
17. Ông Lương Việt Quang
18. Bà Dương Thị Sáng
19. Ông Nguyễn Văn Sảo
20. Ông Hoàng Lê Tâm
21. Ông Âu Thế Thái
22. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh
23. Ông Trần Khắc Viện

(Có biên bản bầu cử và lý lịch trích ngang kèm theo)

Điều 2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khoá XVIII, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Phòng tin học - Công báo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV VP HĐND tỉnh.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

HỘI THẨM NHÂN DÂN CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG NHIỆM KỲ 2016 - 2021
(Kèm theo nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 29/6/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Đảng viên	Trình độ chuyên môn	Nghề nghiệp	Chức vụ Đơn vị công tác (Nơi cư trú)	Tái cử
		Nam	Nữ							
1	Lê Đào Bích		1974	Tày	Không	x	Thạc sỹ Y khoa, chuyên ngành chăm cứu		Trưởng phòng Nghiệp vụ Y tế, Sở Y tế	
2	Vũ Ngọc Diệp	1953		Kinh	Không	x	Cử nhân Luật	Cán bộ nghỉ hưu	Tổ 3, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang	x
3	Mai Trọng Đạt	1974		Kinh	Không	x	Kỹ sư Nông lâm ngành Quản lý đất đai	Công chức	Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lâm Bình.	
4	Đỗ Hồng Hạ		1971	Kinh	Không	x	Kỹ sư Lâm nghiệp	Công chức	Chánh Văn phòng Hội Nông dân tỉnh	x
5	Trịnh Hồng Hạnh		1971	Kinh	Không	x	Thạc sỹ Quản lý Giáo dục. Đại học Sư phạm, chuyên ngành Ngữ văn	Công chức	Phó Trưởng phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo	
6	Trần Văn Hào	1950		Kinh	Không	x	Trung cấp Thủy sản	Cán bộ nghỉ hưu	Phó Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố 33, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang	x
7	Bùi Thị Hoa		1980	Kinh	Không	x	Cử nhân Báo chí và Tuyên truyền chuyên ngành Biên tập - Xuất bản	Công chức	Trưởng ban Tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	
8	Nguyễn Thị Hiền		1958	Kinh	Không	x	Cử nhân Luật	Cán bộ nghỉ hưu	Tổ 10, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang	x

9	Bàn Đức Hiếu	1984		Dao	Không	x	Cử nhân Sư phạm, chuyên ngành Lịch sử	Cán bộ	Bí thư Huyện đoàn Hàm Yên	
10	Ma Trọng Hưng	1970		Tày	Không	x	Thạc sỹ Quản lý Văn hóa, Giáo dục	Công chức	Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Chiêm Hóa	x
11	Hà Trung Kiên	1972		Tày	Không	x	Thạc sỹ Kinh tế, Đại học Tài chính - Kế toán, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp	Công chức	Phó Giám đốc Sở Tài chính	
12	Nguyễn Lê Kiên	1974		Kinh	Không	x	Cử nhân Luật. Kỹ sư hệ thống điện	Công chức	Chuyên viên Phòng Thanh tra bảo vệ và Pháp chế, Công ty Điện lực Tuyên Quang	
13	Trần Đức Luân	1986		Kinh	Không	x	Thạc sỹ Quản lý đất đai	Công chức	Phó Bí thư Huyện đoàn Yên Sơn	
14	Nguyễn Phương Mai	1982		Kinh	Không	x	Cử nhân Sư phạm, ngành Địa lý	Công chức	Trưởng ban Thanh thiếu nhi Trường học, Tỉnh đoàn thanh niên	
15	Giàng A Ngai	1962		Mông	Không	x	Bác sỹ chuyên khoa cấp I, Đại học Y Thái Nguyên, ngành Da liễu		Bệnh viện Suối khoáng Mỹ Lâm	
16	Dương Quỳnh Như	1975		Kinh	Không	x	Cử nhân Kinh tế	Công chức	Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Na Hang	
17	Lương Viết Quang	1955		Kinh	Không	x	Cử nhân Chính trị - Quân sự	Công chức	Phó Trưởng ban Kiểm tra, Hội Cựu Chiến binh tỉnh	
18	Dương Thị Sáng	1954		Kinh	Không	x	Kỹ sư Thủy lợi	Cán bộ nghỉ hưu	Tổ 25, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang	x
19	Nguyễn Văn Sào	1971		Kinh	Không	x	Đại học.	Công chức	Phó Trưởng phòng Dạy nghề,	

							Chuyên ngành Quản trị nhân lực		Sở Lao động Thương binh và Xã hội	
20	Hoàng Lê Tâm	1963		Sán Chay	Không	x	Cử nhân Luật	Công chức	Chánh Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh	
21	Âu Thế Thái	1979		Sán Chay	Không	x	Đại học Bách khoa, chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp	Cán bộ	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh	
22	Nguyễn Thị Kim Thanh		1960	Kinh	Không	x	Đại học Khoa học - Xã hội và Nhân văn, chuyên ngành Lưu trữ và Quản trị Văn phòng	Cán bộ nghỉ hưu	Tổ 14, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	
23	Trần Khắc Viện	1962		Kinh	Không	x	Đại học Nông nghiệp, chuyên ngành Kinh tế Nông nghiệp	Cán bộ	Chủ tịch Hội Nông dân huyện Sơn Dương	